Trường Đại học Mở TP.Hồ Chí Minh
Phòng Quản lý đào tạo

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI LẦN 2 HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2011-2012
HỆ VĂN BẰNG 2 VÀ HOÀN CHỈNH KIẾN THỨC

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SĨ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
1		Luật lao động	PL4301	B2LK102C	L02C	12	08/04/2012	1	DDA	KI	
2		Kế toán tài chính P2	KT4402	HCKE111C	K11C	10	15/04/2012	4	DDA	KK	
3		Quản trị tài chính (P2)	KT4411	HCKE102C	K02C	28	08/04/2012	5	DDA	KK	
4	Phan Thị Hồng Hạnh	Quản trị tài chính (P2)	KT4411	B2KE102C	A02C	69	29/04/2012	2	DDA	KK	
5		Kinh tế học vĩ mô	KT0402	B2KE111C	A11C	14	08/04/2012	1	DDA	KK	
6		Kiểm toán P1	KT4313	HCKE102C	K02C	9	08/04/2012	2	DDA	KK	
7		Luật kinh tế	KT4415	B2KE92C	A92C	20	22/04/2012	1	DDA	KK	
8		Thị trường chứng khoán	TC4302	B2KE102C	A02C	18	22/04/2012	2	DDA	KK	
9		Kế toán tài chính P3 (ĐH)	KT4309	B2KE102C	A02C	5	06/05/2012	1	DDA	KK	
10		Kế toán tài chính P3 (ĐH)	KT4309	HCKE102C	K02C	3	15/04/2012	5	DDA	KK	
11		Kế toán chi phí	KT4410	B2KE92C	A92C	6	15/04/2012	3	DDA	KK	
12	Hoàng Huy Cường	Kế toán tài chính P1	KT4501	B2KE111C	A11C	29	15/04/2012	1	DDA	KK	
13		Kiểm toán P1	KT4313	B2KE92C	A92C	14	08/04/2012	3	DDA	KK	
14		Kế toán tài chính P2	KT4402	B2KE102C	A02C	13	08/04/2012	2	DDA	KK	
15		Thuế	KD4303	HCKE92C	K92C	17	08/04/2012	3	DDA	KK	
16		Kế toán quản trị	KT4405	_KETOAN	A02C	2	08/04/2012	4	DDA	KK	
17		Nguyên lý thống kê kinh tế	TK0402	B2KE111C	A11C	6	22/04/2012	3	DDA	KK	
18		Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	NH4402	B2KE102C	A02C	24	15/04/2012	2	DDA	KK	
19		Kế toán quản trị	KT4305	B2KE102C	A02C	51	08/04/2012	4	DDA	KK	
20		Hệ thống thông tin kế toán P1	KT4407	HCKE92C	K92C	10				KK	Khoa tổ chức thi
21		Tiếng Hoa 3	HV0403	EN102A	E02A	10	08/04/2012	5	DDA	NN	
22		Tiếng Hoa 3	HV0403	EN102B	E02B	9	08/04/2012	5	DDA	NN	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SĨ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
23		Tiếng Hoa 3	HV0403	EN102C	E02C	6	08/04/2012	5	DDA	NN	
24		Tiếng Hoa 5	HV0405	EN92DB2	E92B	19	22/04/2012	1	DDA	NN	
25		Ngữ pháp căn bản	NV7311	EN111B	E11B	2	15/04/2012	2	DDA	NN	
26		Marketing căn bản (Khoa NN)	TA7416	EN91DB1	E91A	6	22/04/2012	2	DDA	NN	
27		Nghe, nói 3	KN0307	EN102C	E02C	2	22/04/2012	3	DDA	NN	
28		Tiền tệ - ngân hàng (Khoa NN)	TA7417	EN91DB1	E91A	6	29/04/2012	1	DDA	NN	
29		Viết 3(Ngữ pháp-Tập làm văn 3)	NV0305	EN92DB1	E92A	3	29/04/2012	2	DDA	NN	
30		Viết 3(Ngữ pháp-Tập làm văn 3)	NV0305	EN92DB2	E92B	9	29/04/2012	2	DDA	NN	
31		Tiếng Hoa 1	HV0401	EN111B	E11B	6	22/04/2012	4	DDA	NN	
32		Viết 1(Ngữ pháp-Tập làm văn 1)	NV0303	EN102C	E02C	11	29/04/2012	3	DDA	NN	
33		Đọc hiểu 1	KN0302	EN111B	E11B	4	06/05/2012	1	DDA	NN	
34		Đọc hiểu 3	KN0308	EN102C	E02C	5	06/05/2012	2	DDA	NN	
35		Kinh tế học vi mô (Khoa NN)	TA7414	EN91DB1	E91A	5	15/04/2012	3	DDA	NN	
36		Luyện dịch 1	KN0303	EN102A	E02A	2	15/04/2012	4	DDA	NN	
37		Luyện dịch 1	KN0303	EN102C	E02C	10	15/04/2012	4	DDA	NN	
38		Nghe, nói 1	KN0301	EN111B	E11B	6	08/04/2012	4	DDA	NN	
39		Nguyên lý kế toán (Khoa NN)	TA7418	EN92DB1	E92A	4	15/04/2012	1	DDA	NN	
40		Nguyên lý kế toán (Khoa NN)	TA7418	EN92DB2	E92B	2	15/04/2012	1	DDA	NN	
41		Cơ sở ngôn ngữ học	NV0302	EN111A	E11A	11	08/04/2012	1	DDA	NN	
42		Ngữ nghĩa học	NV7304	EN91DB1	E91A	9	08/04/2012	2	DDA	NN	
43		Ngữ âm - Âm vị học	NV7302	EN92DB1	E92A	5	08/04/2012	3	DDA	NN	
44		Ngữ âm - Âm vị học	NV7302	EN92DB2	E92B	9	08/04/2012	3	DDA	NN	
45		Phân tích định lượng trong KD	KD4404	HCQT111C	M11C	15	08/04/2012	5	DDA	QT	
46		Kinh doanh quốc tế	KD4317	B2QT92C1	N92C	4	22/04/2012	2	DDA	QT	
47		Quản trị chiến lược	KD4402	HCQT111C	M11C	12	15/04/2012	2	DDA	QT	
48		Thị trường chứng khoán	TC4302	HCQT111D	M11D	14	15/04/2012	4	DDA	QT	
49		Luật kinh doanh	KD4301	B2QT111C	N11C	21	22/04/2012	3	DDA	QT	
50		Bảo hiểm & trợ cấp xã hội	QT4345	B2QT92C1	N92C	5	08/04/2012	1	DDA	QT	

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SĨ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
51		An toàn và BHLĐ	QT4362	HCQT92C	M92C		08/04/2012	2	DDA	QT	
52		Phân tích định lượng trong KD	KD4404	HCQT111D	M11D	21	08/04/2012	1	DDA	QT	
53		Quản trị sự thay đổi	QT4359	HCQT102C	M02C	3	15/04/2012	5	DDA	QT	
54		Quản trị dự án	QT4316	B2QT92C1	N92C	16	15/04/2012	1	DDA	QT	
55		Truyền thông marketing & CNTT	TT4318	HCQT92C	M92C	2	15/04/2012	1	DDA	QT	
56		Quản trị chi phí	QT4307	B2QT91C1	N91C	26	08/04/2012	2	DDA	QT	
57		Quản trị nguồn nhân lực	QT4406	B2QT92C1	N92C	7	08/04/2012	3	DDA	QT	
58		Quản trị bán hàng	QT4308	B2QT102C	N02C	3	22/04/2012	1	DDA	QT	
59		Thiết lập& thẩm định DA đầu tư	QT4318	B2QT92C1	N92C		29/04/2012	1	DDA	QT	
60		Thiết lập& thẩm định DA đầu tư	QT4318	B2QT92C2	N92D	32	08/04/2012	4	DDA	QT	
61		Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	NH4402	B2TN102C	F02C	11	15/04/2012	3	DDA	TC	
62	Phạm Vũ Định	Thanh toán quốc tế	NT4304	B2TN102C	F02C	69	22/04/2012	4	DDA	TC	
63	Phan Thị Minh Huệ	Thanh toán quốc tế	NT4304	B2TN102C	F02D	15	29/04/2012	1	DDA	TC	
64		Phân tích báo cáo tài chính	KD4313	B2TN102C	F02C	22	29/04/2012	3	DDA	TC	
65		Kế toán doanh nghiệp	KT4504	B2TN102C	F02C	9	08/04/2012	2	DDA	TC	
66		Quản trị tài chính (P1)	QT4402	B2TN102C	F02C		06/05/2012	2	DDA	TC	
67		Thị trường chứng khoán	TC4302	B2TN102C	F02C	9	08/04/2012	4	DDA	TC	
68		Hệ điều hành (hệ HC)	TH1703	HCTH111C	I11C	12	15/04/2012	1	DDA	TH	
69		Quản lý dự án phần mềm (hệ HC)	TH1739	HCTH102C	I02C	3	15/04/2012	3	DDA	TH	
70		Công cụ WEB	TH1604	HCTH111C	I11C	17	08/04/2012	1	DDA	TH	
71		Lập trình WEB (hệ HC)	TH1718	HCTH102C	I02C	13	22/04/2012	1	DDA	TH	
72		Cơ sở dữ liệu nâng cao	TH1732	HCTH102C	I02C	24	29/04/2012	1	DDA	TH	
73		Lập trình Windows	TH1728	HCTH111C	I11C	22	22/04/2012	2	DDA	TH	
74		Quản trị hệ CSDL (hệ HC)	TH1729	HCTH92C	I92C	2	08/04/2012	2	DDA	TH	
75		Công nghệ mã nguồn mở (hệ HC)	TH1711	HCTH102C	I02C	1	29/04/2012	3	DDA	TH	
76		Mạng máy tính nâng cao	TH1720	HCTH102C	I02C	26	08/04/2012	3	DDA	TH	
77		Quản trị mạng (hệ HC)	TH1727	HCTH92C	I92C	4	15/04/2012	2	DDA	TH	
78		Công cụ TKHT thông tin (hệ HC)	TH1736	HCTH102C	I02C	5				TH	Khoa tổ chức thi

STT	GIẢNG VIÊN	TÊN MÔN HỌC	MÃ MH	LỚP	NHÓM	SĨ SỐ	NGÀY THI	CA THI	ĐĐT	KHOA	GHI CHÚ
79		Lập trình cơ sở dữ liệu(hệ HC)	TH1713	HCTH92C	I92C	43				TH	Khoa tổ chức thi
80		Lập trình mạng (hệ HC)	TH1721	HCTH92C	I92C	16				TH	Khoa tổ chức thi

TP. HCM, ngày 16 tháng 03 năm 2012

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thành Nhân

Ghi chú:

1/ Thời gian

Ca 1: bắt đầu lúc 7g00
Ca 2: bắt đầu lúc 9g30
Ca 3: bắt đầu lúc 13g00
Ca 4: bắt đầu lúc 15g30
Ca 5: bắt đầu lúc 18g00

2/ Địa điểm

ADV: 511 An Dương Vương, Quận Bình Tân, TP.HCM
BD: 68 Lê Thị Trung, Bình Dương
DDA: 422 Đào Duy Anh, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
DVB: 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, TP.HCM
MTL: Số 2 Mai Thị Lựu, Phường Đakao, Quận 1, TP.HCM
NTO: 37/3-37/5 Ngô Tất Tố, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
VVT: Số 97 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP.HCM